

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 220/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 04/9/2019
của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề
Trung Nghĩa - Đông Thọ, huyện Yên Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66//2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Trung Nghĩa - Đông Thọ, huyện Yên Phong;

Căn cứ Quyết định số 7827/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp làng nghề Trung Nghĩa – Đông Thọ, huyện Yên Phong;

Xét đề nghị của UBND huyện Yên Phong tại tờ trình số 293/TTr-UBND ngày 08/3/2022; Báo cáo thẩm định số 454/BC-SCT ngày 19/4/2022 của Sở Công Thương, về việc thẩm định hồ sơ điều chỉnh, bổ sung quyết định thành lập cụm công nghiệp làng nghề Trung Nghĩa - Đông Thọ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Cụm công nghiệp làng nghề Trung Nghĩa - Đông Thọ, huyện Yên Phong. Cụ thể:

1. Điều chỉnh Khoản 5 Điều 1 như sau:

"5. Diện tích và Cơ cấu sử dụng đất:

TT	Danh mục	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
A	Đất cụm công nghiệp làng nghề	82.048,2	100
1	Đất hành chính, dịch vụ hỗn hợp	1.364,8	1,66
2	Đất nhà máy, kho tàng	47.993,8	58,50
3	Đất cây xanh – công viên	8.699,1	10,60
4	Đất công trình kỹ thuật	1.255,5	1,53
5	Bãi đỗ xe	1.650,0	2,01
6	Rãnh nước	720,9	0,88
7	Giao thông	20.364,1	24,82
B	Đất hoàn trả thủy lợi	10.651,9	
C	Đất giao thông đối ngoại	4.365,7	
	TỔNG	97.065,8	

2. Điều chỉnh Khoản 9 Điều 1 như sau:

"9. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, đưa vào sử dụng quý IV/2023."

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 và Điều 20, 21 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Yên Phong; Công ty TNHH Hóa dệt Hà Tây và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NNTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Đào Quang Khải